

# GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỢP TÁC GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG NAM VÀ CÁC DOANH NGHIỆP DU LỊCH

Hồ Thị Thanh Ly<sup>1\*</sup>, Trần Văn Anh<sup>2</sup> và Bùi Thị Tiến<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Khoa Kinh tế - Du lịch, Trường Đại học Quảng Nam, Việt Nam

<sup>2</sup>Khoa Du lịch, Trường Đại học Đông Á, Việt Nam

\*Tác giả liên hệ: [htly@qnamuni.edu.vn](mailto:htly@qnamuni.edu.vn)

## Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 28/5/2021; Ngày nhận chỉnh sửa: 11/7/2021; Ngày duyệt đăng: 28/11/2021

## Tóm tắt

Nâng cao hiệu quả hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp luôn là mối quan tâm của các cơ sở đào tạo. Trường Đại học Quảng Nam tham gia đào tạo nguồn nhân lực du lịch từ khá sớm, sinh viên ra trường có tỉ lệ việc làm đúng chuyên ngành khá cao và được các doanh nghiệp du lịch ghi nhận. Có được thành quả này chính là nhờ vào sự hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp. Tuy nhiên, quy mô đào tạo ngành du lịch còn nhỏ, chương trình đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động, nguồn kinh phí và các cơ chế hợp tác chưa được hình thành để tạo hành lang pháp lý cho các đơn vị chủ động triển khai. Việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực vẫn mang tính hình thức, mới chỉ đạt kết quả ở một số mặt, chưa toàn diện, chưa đi sâu vào nội dung cụ thể, chưa khai thác hết các thế mạnh của doanh nghiệp cho công tác đào tạo. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra thực trạng, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp để quá trình hợp tác hiệu quả và thực chất hơn trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Doanh nghiệp du lịch, hiệu quả, hợp tác đào tạo, nhà trường.

---

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.11.4.2022.967>

Trích dẫn: Hồ, T. T. L., Trần, V. A., & Bùi, T. T. (2022). Giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác giữa Trường Đại học Quảng Nam và các doanh nghiệp du lịch. *Tạp chí Khoa học Đại học Đông Tháp*, 11(4), 62-72. <https://doi.org/10.52714/dthu.11.4.2022.967>.

## **SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFICIENCY OF COOPERATION BETWEEN QUANG NAM UNIVERSITY AND TOURISM BUSINESSES**

**Ho Thi Thanh Ly<sup>1\*</sup>, Tran Van Anh<sup>2</sup>, và Bui Thi Tien<sup>1</sup>**

*<sup>1</sup>Department of Economic - Tourism, Quang Nam University, Vietnam*

*<sup>2</sup>Department of Tourism, Dong A University, Vietnam*

*\*Corresponding author: httly@qnamuni.edu.vn*

### **Article history**

*Received: 28/5/2021; Received in revised form: 11/7/2021; Accepted: 28/11/2021*

### **Abstract**

*Improving the efficiency of cooperation between schools and businesses is always the concern of training schools. Quang Nam University has trained human resources for tourism sector quite early. Graduates' employment rate is fairly high and they are recognized by tourism businesses. This achievement is due to the cooperation and association with enterprises. However, the scale of training in the tourism industry is still small, the training program has not sufficiently met labor market needs, funding sources and cooperation mechanisms have not been formed to create an adequate legal corridor for the units to actively deploy. The cooperation between the school and enterprises in human resource training is still formalistic, and has only achieved results in some aspects. Besides, it is not comprehensive and specific in content, and the enterprises' potential has not been fully exploited. Therefore, it is necessary to study and come up with practical solutions to limit shortcomings and ensure more effective and substantive cooperation.*

**Keywords:** *Efficiency, training cooperation, tourism business, Quang Nam University.*

## 1. Đặt vấn đề

Hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch là xu hướng tất yếu và khá phổ biến ở các trường đại học trên thế giới. Nguyễn (2018) cho rằng, gắn kết giữa trường đại học với doanh nghiệp trong đào tạo đại học là xu hướng chung của thế giới trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Lưu & Vũ (2019), cho rằng: “quan hệ hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp là quan hệ biện chứng, vì lợi ích của cả hai phía. Từ mối liên kết này, các trường đại học có thêm điều kiện nâng cao chất lượng đào tạo, cho “ra lò” những “sản phẩm” đã được “trải nghiệm” thực tiễn. Về phía doanh nghiệp, sẽ tận dụng được nguồn nhân lực chất lượng cao, ổn định. Hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp sẽ hướng các trường đưa ra xã hội những “sản phẩm” gắn liền với yêu cầu thực tiễn, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, giúp các doanh nghiệp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo lập được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp có ý nghĩa rất quan trọng trong việc rút ngắn khoảng cách từ giảng đường tới thực tiễn”. Qua nghiên cứu thực tiễn cho thấy, việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp sẽ góp phần nâng cao chất lượng đầu ra của cơ sở đào tạo, nâng cao kiến thức và kỹ năng của đội ngũ giảng viên, tiết kiệm chi phí đào tạo; đồng thời là cơ hội cho sinh viên có việc làm ngay khi ra trường đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp. Tuy nhiên, hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong việc đào tạo nguồn nhân lực du lịch hiện nay mới chỉ ở mức độ hình thức, chưa đi vào thực chất, chủ yếu nhà trường gửi sinh viên đến tham quan, thực tập thực tế. Sinh viên chưa thực sự được tiếp cận với công việc một cách đầy đủ, doanh nghiệp chưa được hưởng lợi trực tiếp từ việc hợp tác đào tạo, mà chỉ hưởng lợi gián tiếp khi sử dụng sinh viên thực tập như lao động thời vụ. Do đó, nghiên cứu về mô hình và các giải pháp hợp tác hiệu quả giữa nhà trường và doanh nghiệp vẫn sẽ là vấn đề quan tâm của các nhà khoa học và các trường đại học trong thời gian tới.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Để đánh giá thực trạng hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực làm cơ sở đưa ra giải pháp, nhóm tác giả đã sử dụng phương pháp điều tra xã hội học bằng bảng hỏi và

phương pháp khảo sát thực tế tại các doanh nghiệp có hợp tác với trường và có sinh viên đang làm việc, đồng thời đã tiến hành phỏng vấn đại diện các doanh nghiệp về nhu cầu hợp tác, chất lượng và giải pháp hợp tác trong thời gian tới. Bên cạnh đó, nhóm tác giả cũng sử dụng các phương pháp như phân tích và tổng hợp tài liệu,...

## 3. Kết quả nghiên cứu và bình luận

### 3.1. Tình hình hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp

Trong thời gian qua, Trường Đại học Quảng Nam đã tiến hành hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xã hội, đặc biệt là đối với chuyên ngành du lịch. Với phương châm đào tạo phải luôn gắn liền với thực tiễn và doanh nghiệp để có được nguồn nhân lực chất lượng cao đầy đủ kỹ năng, kiến thức về nghề nhằm đáp ứng ngay nhu cầu của xã hội và doanh nghiệp. Do đó, nhà trường và doanh nghiệp luôn là một mắt xích quan trọng trong công tác đào tạo. Đặc biệt, trong điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật của nhà trường chưa đầy đủ và chưa thực sự đạt chuẩn. Trong thời gian qua, Trường Đại học Quảng Nam đã nỗ lực liên kết và hợp tác với nhiều công ty lữ hành, khách sạn, khu du lịch nhằm tạo điều kiện cho sinh viên chuyên ngành du lịch có môi trường học tập chuyên nghiệp và mang tính thực tiễn. Từ năm 2007 trở đi, việc hợp tác với các doanh nghiệp được đẩy mạnh. Năm 2007, tổ chức hội thảo *Nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch*, đồng thời tổ chức ký kết biên bản hợp tác giữa Trường Đại học Quảng Nam với Hiệp hội du lịch và các doanh nghiệp. Qua phân tích mối quan hệ hợp tác giữa Trường Đại học Quảng Nam và các doanh nghiệp cho thấy, sau hơn 10 năm mở rộng hợp tác với doanh nghiệp và Hiệp hội Du lịch, Đại học Quảng Nam đã ký bản ghi nhớ hợp tác với 19 khách sạn, 11 công ty lữ hành và 5 đơn vị khác có liên quan đến du lịch. Các doanh nghiệp du lịch mà nhà trường lựa chọn hợp tác là những khách sạn có tiêu chuẩn từ 3 sao đến 5 sao và các công ty du lịch có uy tín với những tiêu chuẩn phục vụ đạt chuẩn nhằm tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội học tập trong môi trường làm việc tốt nhất, được trang bị những kiến thức, kỹ năng tốt nhất. Từ đó, tạo ra được nguồn nhân lực du lịch có chất lượng cao cho xã hội, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, nâng cao danh tiếng, vị thế cho nhà trường.

**Bảng 1. Danh sách các doanh nghiệp đã ký kết biên bản hợp tác với nhà trường**

STT	Tên doanh nghiệp	Hạng sao	Địa chỉ
<b>I</b>	<b>Khách sạn</b>		
1	Khách sạn Golf Hội An	3 sao	Hội An
2	Khách sạn Brilliant Đà Nẵng	4 sao	Đà Nẵng
3	Công ty cổ phần KSDL Công đoàn Hội An	3 sao	Hội An
4	Khách sạn Golf Hội An	3 sao	Hội An
5	Hội An Beach Resort	4 sao	Hội An
6	Hoi An Historic Hotel	4 sao	Hội An
7	Hoi An Lantern hotel	3 sao	Hội An
8	Le Belhamy Hoi An Resort & Spa	4 sao	Hội An
9	Khách sạn Lê Dung	3 sao	Tam Kỳ
10	Khách sạn Pacific	4 sao	Hội An
11	Phú Thịnh Boutique Resort & Spa	4 sao	Hội An
12	The Earth Villa		Hội An
13	Trâm Oanh Hotel	2 sao	Tam Kỳ
14	Nhà vườn Triêm Tây	Khu du lịch	Điện Bàn
15	Anantara Hoi An resort & spa	5 sao	Hội An
16	Mường Thanh Grand Quảng Nam	4 sao	Tam Kỳ
17	Khách sạn Ven sông Bàn Thạch	4 sao	Tam Kỳ
18	Tam Thanh Beach resort	4 sao	Tam Kỳ
19	Khách sạn La Merci	3 sao	Đà Nẵng
<b>II</b>	<b>Lữ hành</b>		
1	Danatours	Lữ hành quốc tế	Đà Nẵng
2	Green tours	Lữ hành quốc tế	Đà Nẵng
3	Hoi An Ecotour	Lữ hành nội địa	Hội An
4	Hoi An tourist	Lữ hành quốc tế	Hội An
5	Công ty Non nước Việt	Lữ hành nội địa	Đà Nẵng
6	Phoenix Voyages	Lữ hành quốc tế	Đà Nẵng
7	Saigontourist	Lữ hành quốc tế	Chi nhánh ĐN
8	Công ty S-Tour	Lữ hành nội địa	Đà Nẵng
9	Công ty cổ phần du lịch Việt Đà	Lữ hành quốc tế	Đà Nẵng
10	Công ty Vitour	Lữ hành quốc tế	Đà Nẵng
11	Công ty du lịch Quảng Nam	Lữ hành nội địa	Tam Kỳ
<b>III</b>	<b>Đơn vị khác</b>		
1	CTC Hội An		Hội An
2	Nhà hàng Fullmoon		Hội An
3	Signature Crafts & Arts		Hội An
4	Trung tâm VH-TT Hội An		Hội An
5	Khu du lịch sinh thái Phú Ninh		Phú Ninh

Nguồn: Khoa Kinh tế - Du lịch, Trường Đại học Quảng Nam

Tuy nhiên, từ cuối năm 2019 đến nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của ngành du lịch thế giới và Việt Nam, do đó, cũng đã tác động sâu sắc đến mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp. Doanh nghiệp dừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng sẽ ít có khả năng tiếp nhận sinh viên thực tập học việc và tuyển dụng. Theo báo cáo của Cục Thống kê Đà Nẵng và Quảng Nam, Đà Nẵng và Quảng Nam là những tỉnh, thành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất do tác động của Covid 19. Năm 2020, Đà Nẵng đón 3,979 triệu lượt khách, giảm 54,4% so với 2019, trong đó, khách quốc tế giảm 69,2%. Doanh thu dịch vụ du lịch đạt 15.000 tỉ đồng, giảm 40,7%. Các dịch vụ du lịch bị ảnh hưởng nặng nề kéo theo các dịch vụ khác cũng ngưng trệ. Tương tự, thiệt hại đối với du lịch Quảng Nam cũng rất lớn. Tổng số lượt khách đến năm 2020 chỉ đạt 1,467 triệu lượt khách, giảm tới 81%, doanh thu lưu trú đạt 1.068 tỉ đồng giảm 82%. Thiệt hại toàn ngành du lịch khoảng 6.000 tỉ đồng. Phần lớn các doanh nghiệp lữ hành và vận tải du lịch ngừng hoặc hoạt động cầm chừng, nhiều khách sạn, khu nghỉ dưỡng tạm ngưng hoạt động kéo theo 14.000 lao động tại các doanh nghiệp du lịch ngừng, nghỉ việc. Đến thời điểm này, vẫn chưa có dấu hiệu việc kiểm soát được dịch và chưa xác định được hoạt động du lịch có thể hoạt động trở lại nên những khó khăn đối với ngành du lịch nói chung, hoạt động hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp tiếp tục bị hạn chế.

### **3.2. Các nội dung và hình thức hợp tác giữa Trường Đại học Quảng Nam và doanh nghiệp du lịch trên địa bàn Quảng Nam, Đà Nẵng**

#### *3.2.1. Các nội dung hợp tác*

Trong các *Biên bản ghi nhớ hợp tác với các doanh nghiệp giữa Trường Đại học Quảng Nam và các doanh nghiệp* (Trường Đại học Quảng Nam (2013, 2017, 2018), *Biên bản ghi nhớ hợp tác với các doanh nghiệp*): Nội dung hợp tác luôn là yếu tố quan trọng quyết định đến hiệu quả, chất lượng của việc liên kết, hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp. Với điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ giảng viên hiện có, nhà trường và doanh nghiệp đã tổ chức và thực hiện các nội dung hợp tác như sau.

#### *a. Đối với hoạt động đào tạo*

##### *Về phía doanh nghiệp:*

- Tiếp nhận và trợ giúp, giám sát, hướng dẫn

sinh viên của trường đi thực tập tốt nghiệp tại đơn vị của mình.

- Hỗ trợ nhu cầu tìm hiểu, tham quan học tập của sinh viên, giảng viên tại đơn vị theo giới thiệu của trường.

- Tham gia tư vấn góp ý và điều chỉnh khung chương trình đào tạo của nhà trường theo hướng phù hợp với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

- Thực hiện giảng dạy thực hành các học phần nghiệp vụ lễ tân, bàn, buồng, hướng dẫn... tại đơn vị theo đề nghị của nhà trường.

- Tham gia hội đồng khoa học của khoa/trường ở các nội dung: hỗ trợ định hướng nghề, nói chuyện chuyên gia, sinh hoạt chuyên đề như tổ chức seminar để đánh giá tình hình thực tập của sinh viên về kiến thức, kỹ năng, thái độ nhằm cải thiện chất lượng đào tạo của nhà trường.

- Phối hợp tổ chức và tham gia ngày hội tư vấn việc làm cho sinh viên.

- Tạo điều kiện cho sinh viên được kiến tập môn học tại doanh nghiệp.

##### *Về phía nhà trường:*

- Cử giảng viên tham gia đào tạo các nghiệp vụ hoặc các chuyên đề phù hợp cho nhân viên theo yêu cầu của doanh nghiệp.

- Cử giảng viên và sinh viên tham gia hỗ trợ doanh nghiệp về các sự kiện liên quan đến chuyên ngành du lịch theo yêu cầu của doanh nghiệp.

- Thực hiện cải tiến và cập nhật chương trình đào tạo trên cơ sở tiếp thu những ý kiến đóng góp của doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

- Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các hoạt động của giảng viên, sinh viên khi tham gia kiến tập, thực tập và các hoạt động khác theo nhu cầu của doanh nghiệp tránh ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, phục vụ của doanh nghiệp.

#### *b. Đối với hoạt động tuyển dụng*

##### *Về phía doanh nghiệp:*

- Thông báo nhu cầu tuyển dụng đến nhà trường hằng năm và trong ngày hội việc làm.

- Thông báo các vị trí việc làm thời vụ cho nhà trường khi có nhu cầu.

- Hỗ trợ phụ cấp/học bổng cho những sinh viên thực tập tốt nghiệp/tham gia học kỳ học việc có thành tích tốt tại doanh nghiệp.

*Về phía nhà trường:*

- Phối hợp với doanh nghiệp trong tổ chức hội chợ việc làm và hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tuyển dụng nhân viên thời vụ.

### 3.2.2. Các hình thức và mức độ hợp tác

Có thể nói, trong thời gian qua, Trường Đại học Quảng Nam đã đầu tư rất nhiều trong hợp tác và liên kết với doanh nghiệp qua rất nhiều kênh như Hiệp hội Du lịch, trực tiếp từ trường đến doanh nghiệp, qua cá nhân giảng viên,... Với nhiều nội dung hợp tác được thống nhất trong biên bản ghi nhớ, một số nội dung đã được khai thác triệt để và mang lại hiệu quả rất cao nhưng cũng có những nội dung nhà trường vẫn chưa hoặc ít thực hiện. Mặc dù đã ký kết biên bản hợp tác với nhiều doanh nghiệp nhưng việc liên kết, hợp tác chưa được thực hiện đồng đều giữa các doanh nghiệp. Đối với khách sạn và công ty du lịch ở địa bàn Tam Kỳ, việc liên kết được thực hiện thường xuyên, quanh năm như tham quan, kiến tập, thực tập, hỗ trợ nhân viên thời vụ, mời chuyên gia khách sạn nói chuyện chuyên đề... Còn đối với các doanh nghiệp du lịch ở Hội An, Đà Nẵng việc thực hiện các nội dung hợp tác ít thường xuyên hơn, chủ yếu đưa sinh viên đi tham quan thực tế tại doanh nghiệp, thực tập tại doanh nghiệp, mời chuyên gia nói chuyện chuyên đề.

Nhóm tác giả đã tiến hành phát phiếu điều tra trung cầu ý kiến của 14 công ty du lịch và khách sạn đang liên kết và hợp tác với nhà trường. Để làm rõ về mức độ thực hiện các nội dung hợp tác ở các doanh nghiệp, phiếu điều tra cũng đã trung cầu ý kiến của các doanh nghiệp về các nội dung hợp tác như sau:

- Nội dung hợp tác 1: Chỉ mới ký kết biên bản hợp tác chưa có hoạt động hợp tác cụ thể.

- Nội dung hợp tác 2: Tiếp nhận sinh viên thực tập.

- Nội dung hợp tác 3: Tiếp nhận sinh viên thực tập, tham quan và quản lý trao đổi một số chuyên đề cho sinh viên.

- Nội dung hợp tác 4: Tiếp nhận sinh viên thực tập theo kỳ, doanh nghiệp tham gia đào tạo một số học phần.

- Nội dung hợp tác 5: Trao đổi giảng viên và chuyên gia/nhà quản lý có kinh nghiệm phục vụ công tác đào tạo.

- Nội dung hợp tác 6: Tiếp nhận sinh viên làm việc bán thời gian.

Phân tích kết quả khảo sát cho thấy, trong số 14 doanh nghiệp đã liên kết và hợp tác với nhà trường thì có 13 doanh nghiệp tập trung chủ yếu vào việc tiếp nhận sinh viên thực tập, chiếm 46,4% tổng số doanh nghiệp. Ngoài ra, các nội dung tiếp nhận sinh viên thực tập, tham quan và quản lý trao đổi một số chuyên đề cho sinh viên, tiếp nhận sinh viên làm việc bán thời gian cũng được chú trọng nhưng không đồng đều giữa các doanh nghiệp. Còn lại việc tiếp nhận sinh viên thực tập theo học kỳ, doanh nghiệp tham gia trực tiếp đào tạo một số học phần thì chỉ được thực hiện ở một vài doanh nghiệp, chiếm 7,1%. Bên cạnh đó, 3,6% ý kiến của doanh nghiệp cho rằng việc ký kết biên bản hợp tác chưa có hoạt động cụ thể, thực sự chưa hiệu quả.

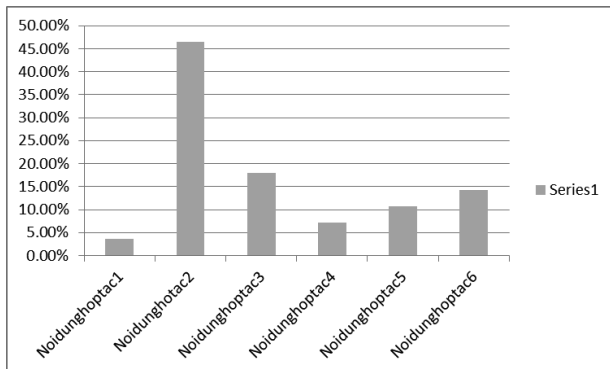
Qua kết quả khảo sát cũng như tình hình thực tế trong các năm qua, Trường Đại học Quảng Nam cũng mới chỉ chú trọng đến việc cho sinh viên đi thực tập vào cuối khóa và tham quan thực tế theo yêu cầu môn học tại các khách sạn và công ty du lịch, mời chuyên gia là các nhà quản lý khách sạn và hướng dẫn viên về nói chuyện chuyên đề và tư vấn nghề nghiệp. Các nội dung hợp tác chỉ được khai thác triệt để ở các doanh nghiệp trên địa bàn Tam Kỳ như khách sạn Bàn Thạch, Mừng Thanh, còn doanh nghiệp ở Hội An và Đà Nẵng thì chủ yếu đưa sinh viên đến thực tập, tham quan. Điều này xuất phát từ nguyên nhân do vị trí của trường ở xa các doanh nghiệp so với các cơ sở đào tạo khác, việc đi lại sinh hoạt cho sinh viên khó khăn cũng là một trở ngại; do khung chương trình chưa có các học phần thực tập nghiệp vụ du lịch tại các doanh nghiệp, ngoài ra, một số doanh nghiệp không mặn mà với hoạt động hợp tác vì chưa thấy được lợi ích từ các nội dung hợp tác này và doanh nghiệp e sợ về chất lượng sinh viên của nhà trường cũng như việc đưa sinh viên đến sẽ ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ khách của doanh nghiệp,... Chính vì vậy, Trường Đại học Quảng Nam cần phân tích từng nguyên nhân và đưa ra giải pháp khắc phục như: làm việc với doanh nghiệp hỗ trợ chỗ ăn ở cho sinh viên và sinh viên sẽ hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình phục vụ;

đổi mới khung chương trình theo hướng tăng thực tế, thực hành tại các khách sạn, công ty du lịch cho các học phần nghiệp vụ du lịch; phải thuyết phục, làm cho các doanh nghiệp thấy được lợi ích có được khi hợp tác với trường cũng như quán triệt sinh viên về thái độ, kiến thức, kỹ năng khi đi thực tập...

**Bảng 2. Mức độ thực hiện nội dung hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp**

Nội dung hợp tác	Kết quả	
	Số phiếu	%
Nội dung hợp tác 1	1	3,6
Nội dung hợp tác 2	13	46,4
Nội dung hợp tác 3	5	17,9
Nội dung hợp tác 4	2	7,1
Nội dung hợp tác 5	3	10,7
Nội dung hợp tác 6	4	14,3
<b>Tổng cộng</b>	<b>28</b>	<b>100,0</b>

Nguồn: Phiếu điều tra



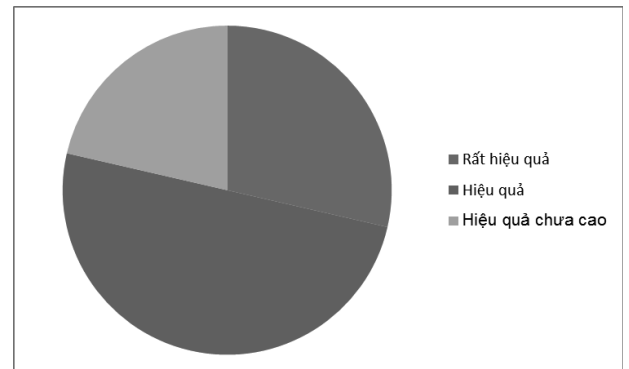
**Biểu đồ 1. Nội dung hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp**

Đa số các khách sạn, công ty du lịch đã đánh giá việc liên kết, hợp tác với nhà trường bước đầu đã có hiệu quả, trong đó 4 doanh nghiệp, tương ứng 28,6% đánh giá là việc hợp tác rất hiệu quả như Khách sạn Luxury Đà Nẵng, Công ty du lịch Quảng Nam, Khách sạn Bàn Thạch, Công ty Quảng Đà Thành; 7 doanh nghiệp, tương ứng với 50% ý kiến đánh giá việc hợp tác với nhà trường có mang lại hiệu quả. Tuy nhiên, cũng có 3 doanh nghiệp cho rằng việc hợp tác chưa thực sự hiệu quả, đó là Công ty du lịch Ngô Gia An, Công ty du lịch Mai Linh, Almanity Resort & Spa.

Việc này có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: nội dung hợp tác của nhà trường tại

các doanh nghiệp này chưa nhiều do hiện nay nhà trường chưa có bộ phận chuyên trách về hợp tác với doanh nghiệp nên các giảng viên của khoa phải kiêm nhiệm luôn công tác quan hệ doanh nghiệp nên không có nhiều thời gian cho hoạt động này, những lợi ích mà doanh nghiệp có được từ sự hợp tác chưa cao, một phần do sinh viên của khoa còn quá thụ động khi kiến tập, thực tập nên chưa được các doanh nghiệp đó đánh giá cao, nguồn nhân lực được đào tạo từ khoa chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp,...

Theo kết quả phỏng vấn trực tiếp tại các doanh nghiệp, đa số các quản lý nhân sự đều cho rằng sinh viên của trường vẫn còn yếu về ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp, đây là vấn đề trở ngại khi các em tham gia thực tập, kiến tập tại các khách sạn lớn. Do đó, nhà trường cần phải rà soát lại, tìm hiểu nguyên nhân chính xác là ở đâu và có giải pháp khắc phục để việc hợp tác với doanh nghiệp ngày càng hiệu quả và được doanh nghiệp đánh giá cao.



**Biểu đồ 2. Đánh giá của doanh nghiệp về hiệu quả của liên kết, hợp tác**

### 3.2.3. Những thuận lợi và khó khăn trong hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp

#### a. Thuận lợi

- Lãnh đạo Trường Đại học Quảng Nam cũng đã nhận thức được tầm quan trọng của việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp nên đã có sự quan tâm, chú trọng trong việc liên kết này để tạo điều kiện cho sinh viên cơ hội được tiếp cận thực tiễn.

- Khoa Kinh tế - Du lịch là nơi trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực du lịch tại trường rất năng động và chủ động trong việc xây dựng chương trình đào tạo có sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức các hoạt

động chuyên môn và ngoại khóa hướng tới việc mời các doanh nghiệp du lịch cùng tham gia đào tạo, nói chuyện chuyên đề, định hướng nghề nghiệp cho sinh viên; tăng cường và tạo điều kiện cho sinh viên đi thực tế tại các doanh nghiệp du lịch theo yêu cầu các môn học...

- Nhu cầu hợp tác không chỉ xuất phát từ các trường đại học. Qua khảo sát cho thấy, các doanh nghiệp rất có nhu cầu và mong muốn hợp tác đào tạo như một cách để đảm bảo nguồn nhân lực và quảng bá cho doanh nghiệp. Thực tế, đã có nhiều doanh nghiệp du lịch quan tâm đến việc chủ động liên kết với Nhà trường nhằm hướng tới đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thực tế của doanh nghiệp.

#### *b. Khó khăn*

- Hiện tại, nhà trường vẫn chưa có bộ phận chuyên trách làm nhiệm vụ liên kết, quan hệ với doanh nghiệp du lịch. Công việc này chủ yếu do khoa Kinh tế - Du lịch chủ động thực hiện nên chưa phát huy hết hiệu quả của việc liên kết này.

- Việc liên kết của Nhà trường và doanh nghiệp còn mang tính hình thức, tự phát, thiếu bài bản còn nặng về sự tài trợ, hỗ trợ của doanh nghiệp. Doanh nghiệp chưa thấy được những lợi ích của việc hợp tác này đem lại nên không mặn mà, nhiệt tình trong việc chủ động liên kết với nhà trường.

- Nhà trường chưa có cơ chế tài chính rõ ràng cho việc hợp tác để gắn kết trách nhiệm của doanh nghiệp cùng tham gia vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực du lịch.

- Cơ sở vật chất và các phương tiện dạy học của nhà trường chỉ mới được đầu tư cơ bản vẫn chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu đào tạo theo tiêu chuẩn khách sạn từ 3 sao trở lên nên khó khăn cho việc liên kết.

- Chất lượng của sinh viên đầu vào còn thấp nên ảnh hưởng đến quá trình đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực du lịch sau này.

- Trong 2 năm trở lại đây, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều cơ sở lưu trú, công ty du lịch phải tạm dừng hoạt động thời gian dài nên ảnh hưởng nhiều đến việc hợp tác, liên kết của nhà trường và doanh nghiệp.

## **4. Các giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác giữa Trường Đại học Quảng Nam và doanh nghiệp du lịch**

### **4.1. Về phía Trường Đại học Quảng Nam**

#### *4.1.1. Thiết lập bộ phận quan hệ doanh nghiệp*

Trường Đại học Quảng Nam cần nghiên cứu thành lập bộ phận hoặc có cán bộ chuyên trách quan hệ doanh nghiệp độc lập. Đây là bộ phận chuyên trách liên kết, hợp tác với doanh nghiệp, phụ trách toàn bộ các mối quan hệ doanh nghiệp cho toàn trường và phối hợp chặt chẽ với các khoa trong việc xây dựng nội dung, mục tiêu và tiến trình liên kết, thay vì các khoa đang thực hiện một cách rời rạc hiện nay. Đây là bộ phận tham mưu cho Hội đồng trường, Hiệu trưởng về các chủ trương, chính sách và kế hoạch hợp tác với doanh nghiệp và điều phối, thường xuyên liên lạc với các doanh nghiệp đã ký kết hợp tác để trao đổi thông tin, nhu cầu nhân lực, những thay đổi, cập nhật nội dung hợp tác. Đặc biệt, cần tiến tới hợp tác đào tạo đảm bảo đầu ra theo đơn hàng hay hợp tác với các doanh nghiệp cung ứng, xuất khẩu lao động nhằm mở rộng cơ hội việc làm cho sinh viên. Qua đó, bộ phận này sẽ đóng vai trò truyền thông quảng bá mối quan hệ hợp tác, thương hiệu của doanh nghiệp và thương hiệu của nhà trường thông qua các sự kiện ký kết biên bản, lễ tiếp nhận sinh viên thực tập, tuyển dụng sinh viên, trao các quỹ học bổng, các buổi tiếp xúc giữa lãnh đạo hai bên, các buổi trao đổi chuyên đề...

#### *4.1.2. Đổi mới cơ chế tài chính trong đào tạo*

Cơ chế tài chính là một vấn đề khá quan trọng trong việc hợp tác đào tạo với doanh nghiệp. Xây dựng một cơ chế tài chính rõ ràng và linh hoạt làm cơ sở cho hợp tác là một trong những yếu tố có tính chất quyết định đến tính thực chất và hiệu quả của hoạt động hợp tác. Các danh mục cần xây dựng để chi cho các hoạt động hợp tác gồm: chi phí cho chuyên gia tham gia các buổi nói chuyện, trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp; chi phí cho các chuyên đề mời chuyên gia, chi phí cho việc gửi sinh viên đến các doanh nghiệp (thực chất là chi phí cho đội ngũ nhân viên, nhà quản lý tại doanh nghiệp có tham gia đào tạo sinh viên); chi phí để giảng viên tham gia đào tạo sinh viên tại các doanh nghiệp. Đặc biệt, việc xây dựng cơ chế chia sẻ lợi ích của



hợp tác đào tạo giữa doanh nghiệp và nhà trường sẽ góp phần gắn trách nhiệm của doanh nghiệp với chất lượng học việc của sinh viên tại doanh nghiệp (tương tự như chi phí thực tập sư phạm đối với các ngành đào tạo giáo viên). Các khoản này được tính vào học phí và là một phần của chi phí đào tạo. Mặt khác, khi đủ điều kiện, sinh viên thực tập học việc mang lại giá trị, hiệu quả cho doanh nghiệp, ngoài việc người học được hỗ trợ chi phí, doanh nghiệp cũng có thể hỗ trợ kinh phí cho trường thông qua các chương trình học bổng.

#### *4.1.3. Đầu tư cho cơ sở vật chất*

Cơ sở vật chất, phương tiện dạy học quyết định đến chất lượng đào tạo nâng cao uy tín của nhà trường và tạo sự tin tưởng của doanh nghiệp. Vì vậy, nhà trường cần phải nâng cấp phòng thực hành nghiệp vụ du lịch gồm nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ bàn và nghiệp vụ buồng theo tiêu chuẩn của khách sạn 3 sao trở lên mới đảm bảo được tính chuyên nghiệp trong đào tạo và sinh viên khi ra trường dễ dàng thích nghi ngay với công việc tại các khách sạn lớn.

#### *4.1.4. Nâng cao chất lượng đầu vào*

Chất lượng đào tạo của một ngôi trường phụ thuộc rất nhiều yếu tố, trong đó, điểm đầu vào chỉ là một yếu tố không quá quan trọng, quy trình đào tạo và kiểm soát chất lượng đầu ra theo chuẩn của doanh nghiệp, người sử dụng và xã hội là điều đặc biệt quan trọng. Chuẩn đầu ra của nhà trường phải là chuẩn đầu vào của doanh nghiệp sử dụng lao động. Vì vậy, nhà trường cần phải chứng minh tính hấp dẫn của ngành học qua cơ hội việc làm và đảm bảo việc làm cho người học sau khi ra trường thông qua liên kết với các doanh nghiệp, đơn vị trung gian về việc làm để người học biết và lựa chọn nghề nghiệp.

#### *4.1.5. Điều chỉnh chương trình đào tạo*

Chương trình đào tạo là một trong những thành tố quan trọng và có tính quyết định đến chất lượng đào tạo và định hướng hợp tác với các doanh nghiệp. Trường Đại học Quảng Nam cần phải nghiên cứu nhu cầu thực tiễn tại các doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo cho phù hợp. Vì vậy, trong quá trình xây dựng khung chương trình cần phải có sự tham gia của nhiều doanh nghiệp du lịch để đảm bảo được chất lượng đầu ra phù hợp với nhu cầu tuyển

dụng của doanh nghiệp. Đặc biệt, cần tăng cường các học phần thực tế, thực hành và bố trí thời gian thực tế, thực hành hợp lý, có thể bắt đầu từ cuối năm thứ nhất các em đã được đi các điểm du lịch, các doanh nghiệp và trong các năm 2,3,4 sinh viên đều được đi thực tế học việc tại doanh nghiệp. Bên cạnh đó, phải chú trọng hơn nữa đối với việc phát triển kỹ năng ngoại ngữ cho sinh viên, một trong những yêu cầu bắt buộc trong tuyển dụng của các doanh nghiệp du lịch.

#### *4.1.6. Đổi mới mô hình tổ chức đào tạo và phương pháp giảng dạy*

Cần chú trọng hơn nữa các hình thức đào tạo trực tuyến, đào tạo tại doanh nghiệp, xu hướng đi làm trước đi học sau đang phát triển. Các mô hình kết hợp giữa doanh nghiệp/đơn vị sử dụng lao động và các trường học đang là mô hình tổ chức đào tạo phổ biến và có hiệu quả đảm bảo được cả 3 yếu tố: kiến thức lý thuyết, khả năng tư duy, kỹ năng thực hành và kiến thức thực tiễn. Bên cạnh đó, cần xúc tiến đẩy mạnh việc đào tạo trực tuyến để tạo điều kiện cho người học có nhiều thời gian học tập tại các doanh nghiệp và phù hợp với xu hướng vừa đi học vừa đi làm hoặc đi làm trước đi học sau.

Việc đổi mới phương pháp giảng dạy kết hợp với việc liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp sẽ giúp triển khai hiệu quả. Người học được tham gia các hoạt động tại doanh nghiệp trên cơ sở sự hướng dẫn của giảng viên, quản lý và giám sát của doanh nghiệp sẽ đảm bảo thực hiện đúng với mục tiêu của chương trình đã xây dựng.

#### *4.1.7. Trao đổi giảng viên và chuyên gia giữa nhà trường và doanh nghiệp*

Việc trao đổi chuyên gia, nhà quản lý và giảng viên chuyên ngành du lịch là rất cần thiết. Qua phỏng vấn, tham vấn ý kiến của đại diện các doanh nghiệp du lịch (chủ yếu là Trường bộ phận nhân sự), các doanh nghiệp đều thống nhất và sẵn sàng tham gia hình thức này với điều kiện có sự thống nhất, có những chương trình, kế hoạch rõ ràng. Các hình thức trao đổi mà các doanh nghiệp đề xuất có thể thực hiện được là cử chuyên gia tham gia các buổi nói chuyện truyền động lực, định hướng nghề nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm làm việc với sinh viên, tham gia các chuyên đề nghiệp vụ ngắn ngày tại nhà

trường và trực tiếp đào tạo huấn luyện sinh viên tại các doanh nghiệp.

Đối với giảng viên, có thể thực hiện các chương trình tham quan, trải nghiệm thực tế tại các doanh nghiệp, tham gia hỗ trợ doanh nghiệp trong các khóa huấn luyện, cập nhật kiến thức, kỹ năng mới cho nhân viên các doanh nghiệp. Thực hiện việc hướng dẫn, đào tạo sinh viên và nhân viên ngay tại doanh nghiệp.

Đây là hình thức thiết thực, hiệu quả và linh hoạt đảm bảo lợi ích của nhiều bên: doanh nghiệp, giảng viên, sinh viên và xã hội. Do đó, Trường Đại học Quảng Nam cần xúc tiến đẩy mạnh hoạt động này đối với tất cả các ngành và các khoa, đặc biệt đối với ngành du lịch.

#### 4.2. Về phía các doanh nghiệp

Trong giai đoạn toàn cầu hóa, việc đào tạo nguồn nhân lực không còn là trách nhiệm, nhiệm vụ và đặc quyền của các trường đại học. Bởi về thực chất, trường đại học không phải là người sử dụng sản phẩm của chính mình, mà doanh nghiệp mới là đơn vị sử dụng và chịu ảnh hưởng nhiều nhất. Trong hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác với các cơ sở đào tạo chưa được xác định là một mảng hoạt động và chưa mang lại lợi ích cho các doanh nghiệp. Để đảm bảo giải quyết nhu cầu trước mắt và chiến lược lâu dài, các doanh nghiệp cần nhận thức đầy đủ hơn về lợi ích cũng như xu thế tất yếu của mối liên kết nhà trường - doanh nghiệp, từ đó hoạch định cơ chế phối hợp cũng như chiến lược nhân sự cho doanh nghiệp trong tương lai.

Các doanh nghiệp cần thiết lập các bộ phận nhân sự - đào tạo, có cán bộ phụ trách công tác đào tạo và hợp tác với các cơ sở đào tạo để tăng cường xúc tiến hợp tác và hiện thực hóa các mối quan hệ, các cam kết, các biên bản hợp tác. Tích cực tham gia vào các hoạt động của nhà trường như thiết lập các quỹ học bổng, hỗ trợ sinh viên khó khăn, sinh viên xuất sắc, tham gia các buổi nói chuyện, chia sẻ kinh nghiệm, tham gia các chuyên đề, tiếp nhận sinh viên thực tập, tổ chức đào tạo sinh viên tại doanh nghiệp, hỗ trợ sinh viên học việc, làm việc bán thời gian có hỗ trợ chi phí, tiếp nhận sinh viên làm việc khi có nhu cầu.

Doanh nghiệp có thể chủ động “thâm nhập”

một cách toàn diện vào trường đại học (bộ máy lãnh đạo, giáo trình, nội dung, phương pháp giảng dạy, bảo vệ đồ án, luận văn tốt nghiệp...) để có thêm điều kiện góp ý điều chỉnh chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra cho phù hợp với chuẩn đầu vào của doanh nghiệp và xã hội. Chủ trương đưa các doanh nhân vào hội đồng trường đại học thời gian gần đây được nhìn nhận là một bước tiến trong chiến lược xã hội hóa giáo dục cũng như đào tạo theo nhu cầu xã hội và là cơ hội để việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp cơ sở, đi vào thực chất. Đây cũng được là cơ hội để các doanh nghiệp quảng bá hình ảnh và thương hiệu của mình...

Các doanh nghiệp, dưới hình thức khác nhau có thể hỗ trợ cho sinh viên như hình thành các quỹ học bổng hỗ trợ sinh viên nghèo vượt khó, uơm mầm tài năng,... để tạo điều kiện cho sinh viên và có cơ hội tuyển chọn và đào tạo, tuyển dụng ngay từ những năm có trên giảng đường. Ngoài ra, doanh nghiệp có thể hỗ trợ cho sinh viên của trường về chỗ ở hoặc một phần kinh phí khi đi kiến tập, thực tập tại doanh nghiệp vì các doanh nghiệp ở Đà Nẵng, Hội An cách xa trường, trong khi đó sinh viên của trường đa số có hoàn cảnh khó khăn nên việc đi đến doanh nghiệp sẽ tốn kém chi phí cho các em cũng là một trở ngại.

Các doanh nghiệp cần thiết lập quy trình tiếp nhận - đào tạo - công nhận (cấp chứng chỉ) cho các sinh viên thực tập nhằm kiểm soát chất lượng thực tập và công nhận kết quả thực tập như một minh chứng về việc sinh viên được đào tạo tại doanh nghiệp. Đây là hình thức quan trọng mà nhiều nước trên thế giới đã thực hiện dưới hình thức thực tập sinh.

#### 5. Kết luận

Trường Đại học Quảng Nam đã tham gia đào tạo nguồn nhân lực du lịch khá sớm và từng bước cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ cho hoạt động du lịch của tỉnh Quảng Nam và cả nước. Các sinh viên được đào tạo tại khoa Kinh tế - Du lịch ra trường tỉ lệ có việc làm và việc làm đúng chuyên ngành khá cao, nhiều em đang đảm nhận vị trí quản lý ở các cơ quan và doanh nghiệp du lịch. Nguồn nhân lực được đào tạo tại khoa các doanh nghiệp đánh giá khá cao về các mặt. Khoa Kinh tế - Du lịch cũng là đơn vị tiên phong trong việc hợp tác với doanh nghiệp

trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch và mang lại hiệu quả cho các bên liên quan.

Tuy nhiên, quy mô đào tạo ngành du lịch còn nhỏ, ngành đào tạo chưa phù hợp, chương trình đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động, nguồn kinh phí và các cơ chế hợp tác chưa được hình thành để tạo hành lang pháp lý cho các đơn vị chủ động triển khai. Việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực vẫn mang tính hình thức, mới chỉ đạt kết quả ở một số mặt, chưa toàn diện, chưa đi sâu vào nội dung cụ thể, chưa khai thác hết các thế mạnh của doanh nghiệp cho công tác đào tạo. Hệ thống giải pháp đề xuất mang tính tổng thể toàn diện, dựa trên cơ sở nguồn lực thực tiễn và xu thế phát triển của giáo dục đại học và thị trường lao động. Các giải pháp đòi hỏi nhiều bên liên quan tham gia thực hiện, trong đó nhà trường phải là bên chủ động thiết lập các kênh liên lạc và xây dựng cơ chế hợp tác. Nhà trường cần xem doanh nghiệp vừa là đối tác, vừa là khách hàng, vừa là nguồn lực trong quá trình phát triển của mình./.

### **Tài liệu tham khảo**

- Luu, X. C., & Vũ, T. D. (12/3/2019). Thúc đẩy liên kết trường đại học và doanh nghiệp ở nước ta trước bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư. *Báo Mặt trận*. Truy cập từ <http://tapchimattran.vn/thuc-tien/-/22218.html>.
- Nguyễn, H. D. (2018). Mô hình gắn kết giữa trường đại học với doanh nghiệp trong đào tạo đại học ở nước ta. *Báo Cộng sản*. Truy cập từ [https://www.tapchiconsan.org.vn/van\\_hoa\\_xa\\_hoi/-/2018/52665](https://www.tapchiconsan.org.vn/van_hoa_xa_hoi/-/2018/52665).
- Trường Đại học Quảng Nam. (2013, 2017, 2018). *Biên bản ghi nhớ hợp tác với các doanh nghiệp*.
- Cục Thống kê Đà Nẵng. (2020). *Niên giám Thống kê*.
- Cục Thống kê Quảng Nam. (2020). *Niên giám Thống kê*.
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đà Nẵng. (2020). *Dự báo thiệt hại do Covid 19 đối với ngành du lịch*.
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Nam. (2020). *Dự báo thiệt hại do Covid 19 đối với ngành du lịch*.